

Số: 121/2024/QĐST-LĐ

Dĩ An, ngày 20 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Việt Nam.

*Thư ký phiên họp:* Ông Hoàng Ngọc Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Dĩ An.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 196/2024/TLST-LĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 102/2024/QĐST-LĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Thị Y, sinh năm 1991; thường trú: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Long An. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Ê, sinh năm 1987; thường trú: Ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty cổ phần C; địa chỉ: Lô C, đường số B, khu công nghiệp T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

3. Bảo hiểm xã hội thành phố D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Đường T, Trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

*Người đại diện hợp pháp:* Ông Dương Văn T, 1988; địa chỉ: Đường T, Trung tâm hành chính D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 08/8/2024). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- *Tại đơn yêu cầu ngày 29/7/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết*

*việc dân sự, bà Trần Thị Y trình bày:*

Vào năm 2013, bà Y được Công ty TNHH MTV C1 nhận vào làm việc tại Công ty. Trong thời gian hợp đồng, Công ty đã tham gia bảo hiểm cho bà Y nên được cơ quan bảo hiểm cấp sổ bảo hiểm xã hội có mã số: 7413179949 và hàng tháng Công ty có trích nộp Bảo hiểm xã hội cho bà Y theo quy định của pháp luật. Vừa qua bà Y liên hệ với cơ quan bảo hiểm làm thủ tục hưởng các chế độ bảo hiểm khi nghỉ việc thì biết được tên của bà tham gia bảo hiểm xã hội tại 02 Công ty khác nhau.

Qua kiểm tra, bà biết được vào năm 2013 bà có cho đi là bà Nguyễn Thị Ê mượn giấy chứng minh nhân dân làm hồ sơ xin việc tại Công ty cổ phần C và trong thời gian làm việc bà Ê có tham gia bảo hiểm xã hội được 03 tháng với mã số: 7413179949, trùng với thời gian bà Y tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH MTV C1.

Vậy, nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giải quyết tuyên hợp đồng lao động giữa bà Trần Thị Y (do bà Nguyễn Thị Ê mượn CMND) với Công ty cổ phần C thời gian làm việc từ tháng 01/2014 đến tháng 03/2014 vô hiệu. Bà Y chỉ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, ngoài ra không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

*- Tại bản tự khai đề ngày 08/8/2024, người đại diện hợp pháp của Bảo hiểm xã hội thành phố D là ông Dương Văn T trình bày:*

Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty Cổ phần C cho người lao động thì Công ty có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho Bà Trần Thị Y sinh năm 1991, số CCCD 082191004082, CMND 312127411, với mã số BHXH 7414070723 từ tháng 01/2014 đến tháng 03/2014 tại Công ty Cổ phần C chưa nhận trợ cấp BHXH.

Ngoài ra Bà Trần Thị Y còn có số sổ 7413179949 từ tháng 06/2013 đến tháng 12/2013 và đến tháng 03/2014 đến tháng 01/2017 tại Công Ty TNHH MTV C1. Về hợp đồng lao động, giấy tờ tùy thân của Bà Trần Thị Y, BHXH không có lưu trữ những hồ sơ này. Bảo hiểm xã hội thành phố D không có ý kiến và đề nghị Toà án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ê trình bày:*

Bà Ê và chị Trần Thị Y là dì cháu với nhau, vào năm 2013 bà Ê có mượn giấy chứng minh nhân dân của cháu (tức Trần Thị Y) làm hồ sơ xin việc tại Công ty cổ phần C và trong thời gian làm việc, bà có tham gia bảo hiểm xã hội 03 tháng với mã số: 7413179949. Đồng thời gian đó, bà Y được Công ty TNHH MTV C1 nhận vào làm việc và công ty đã tham gia đóng bảo hiểm nên được cơ quan bảo hiểm cấp cho mã số bảo hiểm xã hội có mã số: 7413179949. Do đó, thời gian tham gia bảo hiểm của bà Ê bị trùng với thời gian bà Y tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH MTV C1. Vào thời điểm năm 2013, bà Ê không đủ điều kiện để ứng tuyển lao động. Bà Ê và bà Y là dì cháu nên bà Y mới hỗ trợ bà Ê mượn thông tin cá nhân làm hồ sơ lao động. Do không hiểu biết về

pháp luật, chỉ nghĩ đến việc xin được việc làm nên mới mượn thông tin của bà Y. Do đó, bà Ê đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giải quyết theo yêu cầu khởi kiện của bà Y. Bà Ê đồng ý yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng.

- *Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan công ty cổ phần C:* Tòa án đã triệu tập hợp lệ thông báo thụ lý, triệu tập tham gia phiên họp vào ngày 20/8/2024 nhưng vắng mặt không có lý do. Việc giải quyết yêu cầu của người yêu cầu được xem xét trên cơ sở chứng cứ do các đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập.

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu của bà Trần Thị Y là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Trần Thị Y và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp đồng thời có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; Công ty cổ phần C đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp vào ngày 20/8/2024 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Việc bà Nguyễn Thị Ê lấy tên bà Trần Thị Y để giao kết hợp đồng lao động là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994, sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006 và 2007. Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của Công ty Cổ phần C cho người lao động thì Công ty có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho bà Trần Thị Y sinh năm 1991, số CCCD 082191004082, CMND 312127411, với mã số BHXH 7414070723 từ tháng 01/2014 đến tháng 03/2014 tại Công ty Cổ phần C. Do đó, việc bà Trần Thị Y yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động (từ tháng 01/2014 đến tháng 03/2014) giữa

bà Trần Thị Y (do bà Nguyễn Thị Ê mượn CMND) với Công ty cổ phần C vô hiệu là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc dân sự, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí: Bà Trần Thị Y phải chịu lệ phí theo quy định.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 33, Điểm d khoản 2 Điều 35, các Điều 149, 361, 370, 371, 372 và Điều 401, 402 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 127, 132 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994, sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006 và 2007;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu của bà Trần Thị Y.

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa bà Trần Thị Y với Công ty cổ phần C từ tháng 01/2014 đến tháng 03/2014 vô hiệu.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Y chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí bà Y đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001319 ngày 30/7/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT;

**THÂM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Việt Nam**